

Đảng cầm quyền và vấn đề xây dựng Đảng

Lê Đức Bình

Từ khi ra đời Đảng ta đã được lịch sử trao cho sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Các đảng phái khác do đường lối sai và tổ chức kém đã không thể tồn tại trước sự đàn áp khủng bố tàn khốc của chính quyền thực dân đế quốc và phong kiến tay sai. Vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng là vấn đề giành chính quyền. Đảng ta trải qua đấu tranh với biết bao hy sinh gian khổ đã lãnh đạo thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giành chính quyền về tay nhân dân. Cách mạng Tháng Tám là mốc son đánh dấu thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam, đưa Đảng ta trở thành đảng cầm quyền. Vị trí đảng cầm quyền là bước trưởng thành vượt bậc, tạo ra thế và lực mới để Đảng có thể lãnh đạo nhân dân tiến tới những thắng lợi cách mạng to lớn hơn.

Có ý kiến muốn thay thế khái niệm đảng cầm quyền bằng khái niệm đảng lãnh đạo chính quyền, cho như thế mềm mỏng hơn, tránh bị hiểu là “đảng trị”. Thật ra hai khái niệm có phần trùng hợp nhưng không hoàn toàn đồng nhất. Đảng cầm quyền lãnh đạo xã hội, lãnh đạo nhân dân chủ yếu thông qua nhà nước, bằng nhà nước. Vì vậy khái niệm đảng cầm quyền có nội hàm chủ yếu là đảng xây dựng và lãnh đạo chính quyền, phát huy vai trò chính quyền để quản lý đất nước, quản lý kinh tế - xã hội theo Hiến pháp và pháp luật. Đồng thời với việc lãnh đạo chính quyền, đảng cầm quyền phải xây dựng, lãnh đạo các tổ chức khác trong hệ thống chính trị, phát huy vai trò Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, phối hợp hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị hướng vào những mục tiêu chung. Đảng lãnh đạo các đảng bộ, các đảng viên trực tiếp tiến hành tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân, tổ chức các phong trào quần chúng trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội.

Đảng cầm quyền hoàn toàn không phải là “đảng trị”. Đảng không phải là cơ quan quyền lực nhà nước, bộ máy cai trị dân. Đảng không đứng trên Nhà nước, không đứng trên pháp luật. Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Do những điều kiện lịch sử cụ thể của cách mạng Việt Nam, Đảng ta là đảng cầm quyền duy nhất (trừ một thời gian ngắn sau Cách mạng Tháng Tám do so sánh lực lượng lúc đó ta thành lập Chính phủ liên hiệp với Đảng Việt Quốc và Việt Cách nhưng ít lâu sau các đảng này lộ rõ bộ mặt phản quốc và đã bị tan rã). Đảng cầm quyền duy nhất, giữ vị trí lãnh đạo độc tôn nhưng không phải mọi chức vụ lãnh đạo trong bộ máy nhà nước đều do đảng viên nắm giữ. Trái lại, Đảng chân thành hợp tác với những người ngoài Đảng, nhân sĩ, trí thức yêu nước cùng tham gia bộ máy nhà nước. Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhiều nhân sĩ, trí thức yêu nước đã được cử giữ những trọng trách trong Chính phủ và chính quyền các cấp. Hiện nay chính sách nhất quán của Đảng ta vẫn không thay đổi, tuy nhiên chưa được thực hiện tốt.

Xác định vai trò cầm quyền không phải để giành đặc quyền, đặc lợi mà trái lại, xác định trách nhiệm nặng nề của Đảng trước dân tộc, vì nhân dân phục vụ. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “Đảng ta là một đảng cầm quyền” (Di chúc). Đồng thời Người chỉ rõ: “Hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Cho nên Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế, văn hoá lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế và văn hoá tiên tiến đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương, cà, mắm, muối cần thiết cho cuộc sống hàng ngày của nhân dân”(1). Đảng duy nhất cầm quyền, giữ vai trò lãnh đạo độc tôn có những thuận lợi lớn là đất nước ổn định về chính trị, các tầng lớp nhân dân đoàn kết tập trung mọi sức lực phấn đấu cho mục tiêu chung dân giàu, nước mạnh, xã hội

công bằng, dân chủ, văn minh; đất nước không bị xâm xé, chia rẽ do những cuộc xung đột đấu đá chính trị giữa các đảng phái đối lập. Tuy nhiên đảng cầm quyền duy nhất cũng tiềm ẩn nguy cơ chủ quan, tự mãn, quan liêu, đặc quyền đặc lợi, xa rời nhân dân mà Đảng cần tỉnh táo ngăn chặn, phòng ngừa.

Đảng ta trở thành đảng cầm quyền từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Nhưng đến 1975 với thắng lợi trọn vẹn của cuộc kháng chiến chống Mỹ và nhất là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới thì vấn đề xây dựng Đảng cầm quyền đặt ra những yêu cầu bức xúc mới.

Trước hết, Đảng từ cầm quyền trong nửa nước trở thành Đảng cầm quyền trên cả nước đã được độc lập, thống nhất. Phạm vi lãnh đạo của Đảng rộng lớn và phức tạp hơn trước rất nhiều.

Từ lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ, xóa bỏ chế độ cũ Đảng ta chuyển sang lãnh đạo xây dựng xã hội mới - XHCN, nền kinh tế mới, văn hoá mới, xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc cho nhân dân. Xây dựng CNXH là sự nghiệp mới mẻ, khó khăn, phức tạp. Chỉ bằng những kinh nghiệm lãnh đạo trong cách mạng dân tộc dân chủ rõ ràng lúc này là không đủ.

Đảng cầm quyền trong điều kiện đang xây dựng và từng bước hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN. Đây là sự khác biệt khá lớn so với thời kỳ chiến tranh. Đảng là người lãnh đạo đồng thời là một thành viên của hệ thống chính trị. Vai trò và mối quan hệ giữa Đảng với Nhà nước và hệ thống chính trị lúc này được đặt ra trong những điều kiện mới.

Đảng ta cầm quyền trong những điều kiện quốc tế phức tạp. Sự sụp đổ của Liên Xô và sự tan rã của Đảng Cộng sản Liên Xô, sự thoái trào của phong trào cộng sản quốc tế đòi hỏi Đảng ta phải nghiêm túc rút ra bài học cho mình về xây dựng Đảng, tránh vết xe đổ. Các thế lực thù địch âm mưu thực hiện chiến lược “diễn biến hoà bình” mà trọng điểm là dùng mọi thủ đoạn tác động chuyển hoá nội bộ Đảng ta về chính trị, tư tưởng, tổ chức.

Mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế là xu hướng tất yếu của thời đại với những tác động tích cực và tiêu cực. Biết khai thác, tận dụng mặt tích cực thì phát triển được đất nước và Đảng trưởng thành lên; ngược lại thì không tránh khỏi những nguy cơ đối với vận mệnh của chế độ, của Đảng.

Học thuyết Mác-Lênin về đảng vô sản luôn có giá trị đối với Đảng ta. Đồng thời cần thấy những điều kiện đặc thù của từng giai đoạn lịch sử. Mác và F.Ăngghen xây dựng Đảng Cộng sản để tập hợp, giác ngộ, tổ chức lực lượng giai cấp vô sản trong điều kiện cách mạng chưa trở thành nhiệm vụ trực tiếp. Đến V.I.Lênin, Đảng xã hội - dân chủ Nga được xây dựng để tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng giành chính quyền; nhưng chỉ 7 năm sau Cách mạng Tháng Mười thắng lợi, V.I.Lênin qua đời. Những người kế tục V.I.Lênin đã xây dựng Đảng Cộng sản Liên Xô đạt nhiều thành tựu, nhưng cũng phạm không ít khuyết điểm, sai lầm. Do đó, Đảng đã mất quyền lãnh đạo, Nhà nước Xô-viết tan rã. Học thuyết Mác-Lênin về Đảng cầm quyền chưa được hoàn chỉnh.

ở Việt Nam, tiếp thu và phát triển học thuyết Mác-Lênin về đảng vô sản, Hồ Chí Minh đã xây dựng Đảng phù hợp với những điều kiện cụ thể của nước ta, lãnh đạo cách mạng giành được những thắng lợi vĩ đại.

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám, Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhắc nhở nhiệm vụ của Đảng sau khi giành được chính quyền là phải lãnh đạo kháng chiến và kiến quốc; chăm lo đời sống của nhân dân, phải chống giặc ngoại xâm, giặc đói, giặc dốt. Qua mỗi thời kỳ đấu tranh cách mạng, Đảng luôn xác định đúng đắn nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng, toàn dân và phương hướng chỉ đạo xây dựng Đảng về tư tưởng và tổ chức.

Trở thành đảng cầm quyền, hơn lúc nào hết, Đảng phải đại biểu cho dân tộc. Hồ Chí Minh nhiều lần nói rõ Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc.

Người chú trọng giáo dục đạo đức cách mạng, cảnh báo về tình trạng hư hỏng của những ông “quan cách mạng”. Trong Di chúc, một lần nữa Người nhắc nhở Đảng cầm quyền phải thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Hồ Chí Minh cùng với Đảng chăm lo xây dựng chính quyền cách mạng, xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Ngay trong kháng chiến chống Mỹ, Đảng ta đã nêu cơ chế tổng thể của hệ thống chính trị: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Tiếp đến trong quá trình đổi mới đã xây dựng và từng bước hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN. Cương lĩnh chính trị được thông qua tại Đại hội VII của Đảng đã nêu khá rõ quan điểm cơ bản về nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và hệ thống chính trị.

Từ thực tiễn cách mạng nước ta nhiều năm qua Đảng xác định rõ: Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Cương lĩnh chính trị của Đảng chỉ rõ Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, coi đó là một quy luật tồn tại và phát triển của Đảng. Đảng cầm quyền cần phòng ngừa nguy cơ thoái hoá biến chất. Ngay từ những năm chiến tranh chống Mỹ, Đảng đã nhắc nhở đề phòng 2 nguy cơ: Sai lầm về đường lối và thoái hoá về phẩm chất đạo đức. Trong sự nghiệp đổi mới, từ Hội nghị toàn quốc giữa nhiệm kỳ Đại hội VII, Đảng đã chỉ rõ thêm về 4 nguy cơ của Đảng cầm quyền: Tụt hậu về kinh tế, chệch hướng XHCN, tệ quan liêu và tham nhũng, âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch.

Có thể nói, đó là những quan điểm cơ bản về xây dựng Đảng ta trong điều kiện cầm quyền. Tuy nhiên, xây dựng đảng cầm quyền là vấn đề mới, chưa có nhiều kinh nghiệm, ở Việt Nam cũng như các nước XHCN khác trên thế giới.

Làm sao để Đảng có được năng lực cầm quyền, lãnh đạo hoàn thành sứ mệnh lịch sử xây dựng thành công CNXH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc? Làm sao để nhân dân, xã hội tự nguyện thừa nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, đoàn kết chặt chẽ xung quanh Đảng? Làm thế nào để Đảng luôn xứng đáng là đội tiên phong cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc, mãi mãi không thoái hoá biến chất?

Trước hết, trách nhiệm của Đảng cầm quyền là vạch ra được đường lối chính trị đúng đắn đưa cách mạng nước ta tiếp tục tiến lên mạnh mẽ, vững chắc. Từ Đại hội VI đến nay, Đảng đã đề ra đường lối đổi mới đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, từng bước phát triển đi lên. Tuy nhiên, còn nhiều vấn đề mới đang đặt ra đòi hỏi phải được nghiên cứu làm sáng tỏ hơn nữa về mô hình và con đường đi lên CNXH ở nước ta, về phát triển nền kinh tế thị trường bảo đảm đúng định hướng XHCN, về kết hợp tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội, chấp nhận phân hoá giàu nghèo ở mức độ hợp lý mà không phân cực quá lớn, phân hoá giai cấp dẫn đến chia rẽ, xung đột xã hội v.v... Tất cả những điều đó đòi hỏi Đảng cầm quyền phải vững vàng về chính trị, tiêu biểu về trí tuệ, nắm vững và biết vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp thu được những tinh hoa tri thức tiên tiến của thời đại, đi sâu nghiên cứu tổng kết thực tiễn Việt Nam, vạch ra đường lối, chủ trương, chính sách đúng và ngày càng được hoàn thiện. Điều quan trọng hàng đầu là không để xảy ra sai lầm về đường lối dẫn đến nguy cơ tụt hậu và chệch hướng, kinh tế - xã hội không phát triển, đời sống nhân dân không được cải thiện, nhân dân không ủng hộ Đảng thì vai trò của Đảng cầm quyền không thể giữ vững.

Đảng phải lãnh đạo hoàn thiện nền dân chủ XHCN, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đó là mục tiêu của cách mạng, cũng trong quá trình đó mà Đảng được củng cố vững mạnh. Đảng có trách nhiệm lãnh đạo xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân, với bộ máy trong sạch, đội ngũ cán bộ, công chức am hiểu pháp luật, thành thạo nghiệp vụ, tận tụy thực thi nhiệm vụ. Phải khắc phục cho được tình trạng bộ máy quan liêu, nặng nề, công kênh, trách nhiệm không rõ ràng, thủ tục phiền hà, đội ngũ cán bộ, công chức nhiều người năng lực yếu, đạo đức kém, sách nhiễu, tham nhũng. Đảng chăm lo lãnh đạo xây dựng Mặt trận và các đoàn thể nhân dân đại diện cho ý chí nguyện vọng của nhân dân, là cầu nối nhân dân với Đảng và Nhà nước. Sự vững mạnh của Đảng cầm quyền gắn bó chặt chẽ với sự vững mạnh của toàn hệ thống chính trị mà Đảng là hạt nhân lãnh đạo.

Phải tổ chức và có cơ chế chính sách để nhân dân được tích cực tham gia xây dựng Đảng, tham gia quản lý Nhà nước, được giám sát hoạt động và tư cách của cán bộ, đảng viên và các nhân viên công vụ. Bầu cử các cơ quan quyền lực nhà nước một cách thật sự dân chủ, tạo điều kiện để cử tri thực hiện đầy đủ quyền ứng cử, đề cử, bầu cử của mình. Nâng cao chất lượng dân chủ đại diện, đồng thời thực hiện tích cực từng bước dân chủ trực tiếp. Những việc này mới được bắt đầu và cần làm mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn.

Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị trước hết là với Nhà nước tuy đã có một bước đổi mới nhưng đòi hỏi phải tiếp tục nghiên cứu sáng tỏ hơn nữa. Vừa phải nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng cầm quyền, vừa phát huy vai trò của Nhà nước pháp quyền. Khắc phục tình trạng tổ chức đảng bao biện, ôm đồm, “lấn sân” hiện còn khá phổ biến, cũng như tình trạng buông lỏng lãnh đạo của Đảng. Không thể chia cắt máy móc chức năng Đảng lãnh đạo với chức năng Nhà nước quản lý, nhưng lại không thể lẫn lộn, trùng lặp về nhiệm vụ và trách nhiệm.

Cần làm rõ thêm về tiêu chuẩn đảng viên trong công cuộc đổi mới; làm rõ nhận thức về vấn đề lao động và bóc lột trong tình hình mới. Với nền kinh tế nhiều thành phần, cơ cấu xã hội - giai cấp đã có những biến đổi đa dạng khác trước, việc phát triển đảng làm sao vừa giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng vừa bảo đảm thu hút được các phân tử ưu tú thuộc các thành phần xã hội. Cần nâng cao chất lượng của chi bộ, tổ chức cơ sở đảng xứng đáng là hạt nhân lãnh đạo chính trị ở các loại đơn vị cơ sở, phù hợp với đặc điểm và nhiệm vụ của từng loại hình khác nhau.

Đảng chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và CNXH, có giác ngộ chính trị, có năng lực quản lý nhà nước, quản lý các lĩnh vực đời sống xã hội, luôn gắn bó với nhân dân, có đạo đức và lối sống lành mạnh.

Đảng cầm quyền cần có đủ bản lĩnh và năng lực đấu tranh phòng và chống thoái hoá biến chất về đạo đức lối sống mà trước hết là tệ nạn tham nhũng. Nguy cơ này đã được cảnh báo từ lâu, đã có nhiều chỉ thị, nghị quyết, nhiều lời tuyên bố mạnh mẽ, nhưng làm chưa được bao nhiêu. Đảng cầm quyền cần có dũng khí và đủ năng lực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn tham nhũng, làm trong sạch Đảng. Chỉ như vậy Đảng ta mới hoàn thành sứ mệnh của đảng cầm quyền mà nhân dân đã tin cậy giao phó./.

(1) Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2000, tập 10, tr.4.